TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **32**/2017/QĐST-DS	Yên Thành, ngày 18 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **41**/2017/TLST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S1 - sinh năm 1970.

Trú tại: xóm 7 - xã B - huyện Y - tỉnh Nghệ An.

-Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn.

Ông Nguyễn Thành T - sinh năm 1963

Trú tại: xóm 7 - xã B - huyện Y - tỉnh Nghệ An

-Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh S2 - sinh năm 1979.

Trú tại: xóm 9 - xã B - huyện Y - tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thanh S2 phải có nghĩa vụ trả nợ cho chị Nguyễn Thị S1 số tiền 345.000.000 (Ba trăm, bốn mươi lăm triệu) đồng.

-Về án phí: Thỏa thuận chị Nguyễn Thanh S2 phải nộp 8.625.000 (Tám triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng xét giảm cho chị S2 1/3 án phí theo quy định. Chị S2 còn phải nộp án phí là 5.750.000 (Năm triệu, bảy trăm hai mươi lăm nghìn) đồng. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị S1 số tiền 5.833.000 (Năm triệu, tám trăm ba mươi ba nghìn) đồng mà chị Nguyễn Thị S1 đã nộp tại Chi cục Thi Hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0006596, ngày 15/8/2017).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền 345.000.000 (Bốn trăm, bốn mươi triệu) đồng, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Yên Thành
- Chi cục THADS H. Yên Thành
- Lưu hồ sơ vụ án.
- TAND tỉnh Nghệ An

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Nhung